

Đồng Nai, ngày 11 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ công tác đặc biệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Văn bản số 6858/VPCP-KTTH ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt tại các Sở, cơ quan, địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 580/SKHĐT-QLN ngày 04 tháng 10 năm 2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4364/TTr-SNV ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ công tác đặc biệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 (gọi tắt là Tổ công tác) gồm các ông (bà) và đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị như sau:

1. Tổ trưởng

Ông Cao Tiến Dũng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tổ phó Thường trực

Ông Trần Vũ Hoài Hạ - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Tổ phó

- Sở Tài chính.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Ủy viên

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.



- Sở Công Thương.
- Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Sở Xây dựng.
- Sở Giao thông vận tải.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Sở Thông tin và Truyền thông.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Sở Tư pháp.
- Sở Y tế.
- Sở Nội vụ.
- Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Nai.
- Cục Thuế tỉnh.
- Cục Hải quan tỉnh.

Tùy thuộc yêu cầu thực hiện nhiệm vụ Tổ công tác có thể mời thêm lãnh đạo một số đơn vị, địa phương liên quan hoặc các tổ chức, hiệp hội, chuyên gia để phối hợp, tham vấn thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ công tác

1. Chức năng

- Tổ công tác có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

- Tổ công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đồng hành cùng doanh nghiệp trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm thực hiện phương châm “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả với dịch Covid-19” tăng tính chủ động tự chủ và nâng cao tinh thần trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp; lưu ý rà soát cắt bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, không tạo ra “giấy phép con” làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống, sinh hoạt của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện đạt mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ công tác.

a) Nhiệm vụ của Tổ công tác:

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt, tiếp nhận thông tin, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phương hướng, giải pháp để kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề quan trọng, cấp bách, có tính chất liên vùng, liên ngành nhằm

tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề có liên quan.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các Sở, ngành và địa phương để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân bị tác động bởi dịch bệnh Covid-19;

- Đề xuất hướng xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cấp có thẩm quyền;

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc quá trình giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân thuộc thẩm quyền của các Sở, ngành, địa phương;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Quyền hạn của Tổ công tác:

- Yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin, phối hợp thực hiện, cử cán bộ và giải quyết dứt điểm các vấn đề vướng mắc thuộc thẩm quyền của cơ quan đó;

- Mời lãnh đạo các cơ quan thuộc tỉnh và địa phương liên quan hoặc các tổ chức, hiệp hội, chuyên gia để phối hợp, tham vấn thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác.

Điều 3. Chế độ thông tin, báo cáo của Tổ công tác

Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng tháng, 03 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả, tiến độ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

Điều 4. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Tổ công tác

1. Tổ công tác chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Quyết định này và Quy chế hoạt động của Tổ công tác, quy định pháp luật có liên quan.

2. Tổ công tác làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên và người đứng đầu; các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm về công việc được phân công theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; đảm bảo kịp thời giải quyết, tháo gỡ, xử lý khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp.



3. Thành viên Tổ công tác được sử dụng bộ máy nhân sự, con dấu, phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ trưởng Tổ công tác

1. Tổ Trưởng Tổ công tác chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Tổ công tác, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Tổ Trưởng Tổ công tác được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác; có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác, quyết định thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Tổ công tác (nếu cần thiết).

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực và các đơn vị có liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan Thường trực Tổ công tác có trách nhiệm tham mưu xây dựng quy chế hoạt động của Tổ công tác, tham mưu thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Tổ công tác (nếu cần thiết) sau khi thống nhất với các thành viên của Tổ công tác và các đơn vị liên quan trước khi trình Tổ trưởng Tổ công tác xem xét quyết định ban hành theo đúng quy định của pháp luật; tổng hợp nhân sự cụ thể được cử tham gia Tổ công tác để lập danh sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Tổ công tác và thông báo khi có thay đổi nhân sự cho Sở Kế hoạch và Đầu tư biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

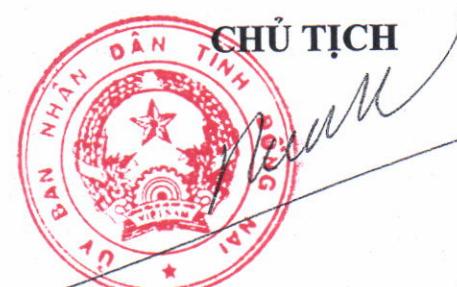
Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tổ công tác tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng thời thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi).

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và các ông (bà), đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Noi nhận:

- Như Điều 8;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.



Cao Tiến Dũng